

Số: 399 /BV

TP.HCM, ngày 20 tháng 10 năm 2025

Về việc chào giá gói thầu “Sửa chữa nhỏ
Phòng tư vấn khám bệnh (136 Cách Mạng
Tháng Tám) và các phòng khu mổ bệnh nhân
(72/3 Trần Quốc Toản) - Bệnh viện Giao thông
vận tải TP.HCM”.

Kính gửi: Các Đơn vị thi công xây dựng.

Bệnh viện Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Sửa chữa nhỏ Phòng tư vấn khám bệnh (136 Cách Mạng Tháng Tám) và các phòng khu mổ bệnh nhân (72/3 Trần Quốc Toản) - Bệnh viện Giao thông vận tải TP.HCM”, bằng nguồn thu viện phí, BHYT và các nguồn thu hợp pháp khác với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1.1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh

1.2. Thông tin người tiếp nhận báo giá

- Ông Nguyễn Văn Cường – Phòng Tổ chức - Hành chính.

- Số điện thoại: 0978.999.039 – Email: hctcbvgtvtphcm@gmail.com

1.3. Cách thức tiếp nhận báo giá

Báo giá gửi trực tiếp đến Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh; 72/3 Trần Quốc Toản, phường Xuân Hòa, TP.HCM. (Hoặc gửi bằng báo giá qua email hctcbvgtvtphcm@gmail.com).

1.4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2025. Các báo giá được nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

2.1. Danh sách báo giá

Đơn vị thực hiện thi công sửa chữa hạng mục: Sửa chữa nhỏ Phòng tư vấn khám bệnh (136 Cách Mạng Tháng Tám) và các phòng khu mổ bệnh nhân (72/3 Trần Quốc Toản) - Bệnh viện Giao thông vận tải TP.HCM dựa trên nhu cầu của Bệnh viện Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh với các nội dung công tác như sau:

Stt	Danh mục công việc/Diễn giải KL	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Hạng mục: Sửa chữa nhỏ Phòng tư vấn khám bệnh (136 Cách Mạng Tháng Tám) và các phòng khu mổ bệnh nhân (72/3 Trần Quốc Toản) - Bệnh viện Giao thông vận tải TP.HCM				
	1. Sửa chữa nhỏ Phòng tư vấn khám bệnh (136 Cách Mạng Tháng Tám)				
1	Lắp Cửa đi lùa, vách khung nhôm kính 5ly, hệ 70	m ²	38,340		
	KL: (4,1+3,0)*2*2,7 = 38,34				
2	Lắp đặt khung sắt kẽm hộp 40x80x1.4 treo trần thạch cao	m ²	12,30		



	KL: $4,1 \times 3,0 = 12,3$				
3	Thi công trần Thạch cao khung nhôm nổi 60x60	m ²	12,30		
	KL: $4,1 \times 3,0 = 12,3$				
4	Lắp rèm vải lụa và phụ kiện	m ²	7,80		
	KL: $3,0 \times 2,6 = 7,8$				
5	Lắp đặt dây đơn 1,5mm ²	m	40,0		
	40 = 40				
6	Lắp đặt ống ruột gà D20mm	m	20,0		
	20 = 20				
7	Lắp đặt ổ cắm đôi	cái	2,0		
	KL: 2 = 2				
8	Lắp đặt công tắc - 1 hạt trên 1 công tắc	cái	2,0		
	KL: 2 = 2				
9	Vật tư phụ : băng keo, đinh vít, tắc ke ,...	cái	1,0		
	KL: 1 = 1				
10	Lắp đặt các loại đèn ống dài 0,6m, loại hộp đèn 3 bóng	bộ	2,0		
	SL: 2 = 2				
11	Thi công mặt sàn nhựa giả gỗ	m ²	12,30		
	KL: $4,1 \times 3,0 = 12,3$				
	2. Sửa chữa nhỏ các phòng khu mổ bệnh nhân (72/3 Trần Quốc Toàn)				
12	Phá dỡ tường bê tông không cốt thép chiều dày tường ≤ 11 cm	m ³	1,7028		
	KL: $(3,2 \times 3,15 + 1,8 \times 2,2 + 0,8 \times 1,8) \times 0,11 = 1,7028$				
13	Tháo dỡ cửa bằng thủ công	m ²	1,440		
	KL: $0,8 \times 1,8 = 1,44$				
14	Tháo dỡ vách ngăn nhôm kích, gỗ kính, thạch cao	m ²	42,2850		
	KL1: $3,3 \times 3,15 = 10,395$				
	KL2: $1,8 \times 2,2 = 3,96$				
	KL3: $1,2 \times 2,15 = 2,58$				
	KL4: $5,0 \times 3,15 = 15,75$				
	V: $3,7 \times 2,0 = 7,4$				
	Tủ : $1,0 \times 2,2 = 2,2$				
15	Đục, xúi cạo tường ẩm mốc bong tróc xi măng	m ²	12,30		
	KL: 12,3 = 12,3				
16	Dặm vữa cạnh cột, tường, vữa XM mác 75, PC40	m	13,20		
	KL: 13,2 = 13,2				
17	Di chuyển, dọn dẹp mặt bằng, chuyển vật tư lên lầu 1 thi công	công	6,0		
	KL: 6 = 6				
18	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh chậu rửa	bộ	1,0		
	SL: 1 = 1				
19	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh bệ xí	bộ	1,0		
	SL: 1 = 1				

20	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh khác (như: gương soi, vòi rửa, vòi sen, hộp đựng giấy vệ sinh, ...)	bộ	1,0		
	SL: 1 = 1				
21	Phá dỡ nền gạch lá nem nhà vệ sinh	m ²	4,280		
	KL: 0,8*1,6 = 1,28				
	KLwc: 2*1,5 = 3				
22	Quét nước xi măng 2 nước	m ²	4,280		
	KL: 0,8*1,6 = 1,28				
	KLwc: 2*1,5 = 3				
23	Láng nền sàn không đánh màu, chiều dày 3cm, vữa XM M100, PC40	m ²	4,280		
	KL: 0,8*1,6 = 1,28				
	KLwc: 2*1,5 = 3				
24	Lát nền, sàn, kích thước gạch <=0,36m ² , vữa XM mác 75, PC40	m ²	4,280		
	KL: 0,8*1,6 = 1,28				
	KLwc: 2*1,5 = 3				
25	Lát nền, sàn, kích thước gạch <=0,16m ² , vữa XM mác 75, PC40	m ²	2,560		
	ốp wc: 0,8*1,6*2 = 2,56				
26	Chà ron gạch nền	m ²	8,0		
	KL: 0,8*1,6 = 1,28				
	KLwc: 2*1,5 = 3				
	Dặm: 5*0,6*0,6 = 1,8				
	ốp wc: 0,8*1,2*2 = 1,92				
27	Biện pháp thi công xử thấm sàn trần lầu 1 bị thấm, ô loang, nhiều nước từ trên xuống sàn	gói	1,0		
	SL: 1 = 1				
28	Sơn chống ố tường, sàn bị thấm	m ²	18,50		
	KL: 5,0*3,7 = 18,5				
29	Xây gạch ống 8x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 10cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 100, PC40	m ³	1,440		
	T1: 0,8*1,8 = 1,44				
30	Trát tường ngoài, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75, PC40	m ²	2,880		
	T1: 0,8*1,8*2 = 2,88				
31	Bả bằng matít vào tường	m ²	16,080		
	T1: 0,8*1,8*2 = 2,88				
	Dặm: 13,2 = 13,2				
32	Sơn dầu, trần, cột, tường trong nhà đã bả - 1 nước lót, 2 nước phủ	m ²	16,080		
	T1: 0,8*1,8*2 = 2,88				
	Dặm: 13,2 = 13,2				
33	Sơn dầu 1 bức tường trong phòng mô lầu 1	1 vách	1,0		
	KL: 1 = 1				
34	Vách kính khung nhôm trong nhà (tận dụng)	m ²	15,750		
	KL4: 5,0*3,15 = 15,75				
35	Lắp Cửa đi lùa (tận dụng)	m ²	2,580		



	KL3: $1,2 \times 2,15 = 2,58$				
36	Vật tư phụ lắp cửa lùa	cái	1,0		
	KL: $1 = 1$				
37	Lắp Cửa đi bản lề 2 cánh kính cường lực 8mm	m ²	3,8915		
	Đs: $1,81 \times 2,15 = 3,8915$				
38	Lắp đặt Tay mở cửa inox dài 4T	cái	4,0		
	KL: $4 = 4$				
39	Lắp 2 bộ Bản lề sàn VVP và thanh nhôm (4 thanh), bát kẹp inox và phụ kiện	bộ	2,0		
	KL: $2 = 2$				
40	Lắp Cửa đi, vách khung nhôm kính 5ly, hệ 70	m ²	17,3864		
	D1: $0,7 \times 2,0 = 1,4$				
	D2: $0,78 \times 2,13 = 1,6614$				
	D3: $0,9 \times 2,0 = 1,8$				
	D4: $1,6 \times 2,4 = 3,84$				
	Dwc: $0,8 \times 1,8 = 1,44$				
	V: $2,3 \times 3,15 = 7,245$				
41	Lắp đặt khung sắt kẽm hộp 40x80x1.4	m ²	3,150		
	KL: $1,0 \times 3,15 = 3,15$				
42	Thi công ốp tấm nhựa giả đá và phụ kiện : nẹp, viền nhôm, keo 2 mặt	m ²	29,80		
	KL: $1 \times 3,15 \times 2 + 5 \times 2,35 \times 2 = 29,8$				
43	Hoàn thiện các công việc sau khi sửa chữa	cái	1,0		
	KL: $1 = 1$				
44	Lắp đặt phụ kiện nắp bích các ống cấp thoát hiện hữu bích lại	cái	1,0		
	KL: $1 = 1$				
45	Lắp nút bịt nhựa D90	cái	1,0		
	KL: $1 = 1$				
46	Dọn dẹp vệ sinh công trình, thu gom xà bần, rác cho vào bao tải	Công	9,0		
	KL: $9 = 9$				
47	Vận chuyển xà bần đi đổ khỏi phạm vi công trình	xe	7,0		
	KL: $7 = 7$				
	Tổng cộng:				

2.2. Địa điểm thực hiện: 72/3 Trần Quốc Toàn, phường Xuân Hòa, TP.HCM;

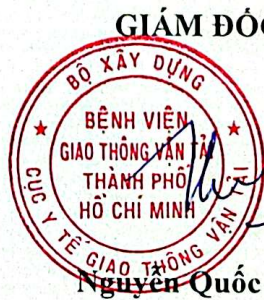
2.3. Dự kiến thời gian thực hiện: 07 ngày

2.4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Bệnh viện sẽ thanh toán trong vòng 10 ngày sau khi công ty cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ đã được quy định.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Việt